

Số: 4646 /SGDĐT-VP
V/v hướng dẫn thực hiện công tác
Thi đua - Khen thưởng ngành GDĐT
từ năm học 2017-2018

Bình Dương, ngày 13 tháng 9 năm 2017

Kính gửi:

- Các phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 35/2015/TT-BGDĐT ngày 31/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 02 năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 01/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Sau khi trao đổi và thống nhất với Sở Nội vụ (Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh), Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Bình Dương năm học 2017-2018, cụ thể như sau:

I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG VÀ NGUYÊN TẮC KHEN THƯỞNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Được thực hiện theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ và tại Điều 1, Điều 2 của Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 01/6/2015 của UBND tỉnh Bình Dương.

2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng tại hướng dẫn này là cán bộ công chức, viên chức, nhân viên làm việc tại các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở GDĐT gồm:

- Lãnh đạo, cán bộ công chức cơ quan Sở GDĐT;
- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở GDĐT.
- Riêng các đối tượng tập thể và cá nhân phòng GDĐT, trực thuộc các phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố: Đề nghị các phòng GDĐT trao đổi và thống nhất với phòng Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố có hướng dẫn cụ thể về công tác thi đua, khen thưởng.

3. Nguyên tắc khen thưởng

Được thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ và tại Điều 3 của Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 01/6/2015 của UBND tỉnh Bình Dương.

II. ĐĂNG KÝ THI ĐUA

1. Tập thể, cá nhân tham gia phong trào thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ để đăng ký nội dung, chỉ tiêu, danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng với cơ quan, đơn vị, địa phương phát động phong trào thi đua.

2. Đối với tập thể được giao chỉ tiêu kế hoạch hàng năm, các chỉ tiêu đăng ký thi đua không được thấp hơn so với chỉ tiêu kế hoạch năm được cơ quan có thẩm quyền giao. Đối với các tập thể không được giao chỉ tiêu kế hoạch hàng năm, chỉ tiêu đăng ký thi đua không được thấp hơn kết quả thực hiện của năm trước liền kề.

3. Đối với phong trào thi đua, danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng, các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT, khối thi đua phải đăng ký với thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành GDĐT **trước ngày 20 tháng 10 hàng năm.**

III. DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Hình thức, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua

1.1. Cá nhân

- Danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.
- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”.

1.2. Tập thể

- Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” .
- Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.
- Cờ thi đua của UBND tỉnh.

1.3. Tiêu chuẩn

- Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua được thực hiện theo quy định tại các Điều 9,10,11,12,13,14,15 của Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 01/6/2015 của UBND tỉnh Bình Dương.

- Các hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua: Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Cờ thi đua Bộ GDĐT, Cờ thi đua Chính phủ thực hiện theo Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng (có hiệu lực từ ngày 01/10/2017).

*** Ngoài những quy định trên, căn cứ tại Thông tư 35/2015/TT-BGDĐT ngày 31/12/2015 của Bộ GDĐT, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn bổ sung như sau:**

a) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Cá nhân đạt một trong các thành tích quy định tại Khoản 2 Điều 11 Thông tư 35/2015/TT-BGDĐT hoặc đạt một trong các thành tích sau được tính là sáng kiến áp dụng xét, công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”:

- Giáo viên trung học cơ sở các trường THPT, phổ thông nhiều cấp học đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện trở lên; giáo viên trung học phổ thông các trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên;

- Giáo viên trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng được 01 học sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa (*Không tính các kỳ thi phong trào; trong trường hợp có nhiều giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh đạt giải, chỉ xét tối đa 02 giáo viên có công trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng nhiều nhất/ 01 học sinh đạt giải*).

- Giáo viên, giảng viên là tác giả chính bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế;

- Công chức, viên chức và người lao động tham gia soạn thảo đề án, dự án, quy chế của đơn vị đã được ban hành theo quyết định phân công của người có thẩm quyền.

- Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đạt các tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1 Điều 10 Thông tư 35/2015/TT-BGDĐT và đơn vị do cá nhân quản lý phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

b) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

Một số thành tích được tính là sáng kiến áp dụng khi xét, công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Bộ:

- Cá nhân trực tiếp soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành theo quyết định phân công của người có thẩm quyền;

- Giáo viên, giảng viên trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng được 01 học sinh, sinh viên đạt một trong các giải nhất, nhì, ba hoặc Huy chương Vàng, Bạc, Đồng trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế các môn văn hóa; (*Trong trường hợp có nhiều giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh đạt giải, chỉ xét tối đa 02 giáo viên có công trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng nhiều nhất/ 01 học sinh đạt giải*).

- Tham gia biên soạn chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đã được nghiệm thu;

- Giáo viên, giảng viên đạt giải nhất, nhì, ba trong các hội thi ngành giáo dục cấp tỉnh, Bộ tổ chức gồm: **Giáo viên dạy giỏi theo Thông tư 21/2010/BGDĐT, giáo viên dạy giỏi – Giải thưởng Võ Minh Đức, cán bộ quản lý giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi.**

2. Hình thức, tiêu chuẩn khen thưởng

2.1. Các hình thức khen thưởng

- Giấy khen “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” của Giám đốc Sở GDĐT cho các cá nhân và tập thể.

- Bằng khen “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” của Chủ tịch UBND tỉnh cho các cá nhân và tập thể.

- Bức trướng của UBND tỉnh.

2.2 Tiêu chuẩn khen thưởng

- Tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng trên được thực hiện theo các quy định tại Điều 17, 18 của Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bình Dương.

- Hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng bậc cao từ Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen trở lên được thực hiện theo Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

IV. TỶ LỆ XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG THEO THÀNH TÍCH (KHEN TỔNG KẾT HÀNG NĂM)

1. Tỷ lệ xét danh hiệu thi đua

a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến”: Không quy định tỷ lệ nhưng để tránh cào bằng trong xét khen thưởng, các tập thể, đơn vị căn cứ vào thực tế phong trào thi đua, kết quả hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân và Quỹ khen thưởng của đơn vị để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị cho phù hợp.

b) Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”: Không quá **80%** tổng số tập thể tổ, khối, phòng, ban, đơn vị trực thuộc;

c) Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”: Chọn và đề nghị không quá **30%** trong tổng số tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” thuộc đối tượng xét tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.

d) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: Chọn không quá **15%** tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị, trong đó bảo đảm không quá 1/3 là cán bộ quản lý, nếu có số dư thì được làm tròn lên.

e) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”: không quá **10%** tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và chỉ lựa chọn những cá nhân thật sự tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 03 năm liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

2. Tỷ lệ xét hình thức khen thưởng

a) Giấy khen của Giám đốc Sở GDĐT

- Đối với cá nhân: Không quá **50%** tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị (không bao gồm danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở).

- Đối với tập thể: Không quá **30%** tổng số tập thể, đơn vị đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

b) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

- Đối với cá nhân: không quá **35%** trên tổng số cá nhân đạt chuẩn hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có 2 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

- Đối với tập thể: Do Khối thi đua bình chọn theo cơ cấu khen thưởng tại Quyết định 1640/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 của UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quy định về tổ chức hoạt động của các cụm, khối thi đua trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

c) Khi tính tỷ lệ xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, nếu có số lẻ từ 0,5 trở lên thì được làm tròn thành 1 (một).

V. KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC”

Việc xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” thực hiện theo quy định tại Quyết định số 26/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 29 tháng 8 năm 2005 về việc ban hành Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” và Quyết định số 27/2005/QĐ-BGD&ĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 29 tháng 8 năm 2005 về việc ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” và các quy định sau:

1. Cá nhân có thời gian công tác trong ngành Giáo dục đủ 25 năm trở lên đối với nam và đủ 20 năm trở lên đối với nữ, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Cá nhân đang công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các huyện nghèo được áp dụng hưởng chính sách như quy định đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được xét tặng sớm hơn thời gian quy định tại Khoản 1 Điều này là 05 năm.

3. Cá nhân có đủ điều kiện quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này nhưng bị kỷ luật từ hình thức khiển trách đến dưới hình thức kỷ luật buộc thôi việc chỉ được xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” tính từ thời điểm xóa kỷ luật. Thời gian thi hành kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”.

(Theo nội dung Thông tư 35/2015/TT-BGDĐT ngày 31/12/2015 của Bộ GDĐT nêu: Bãi bỏ Điểm a, Điểm b, Điểm c, Điểm đ Khoản 1 Điều 4 Quyết định số 27/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 29 tháng 8 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”).

VI. THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

- Giám đốc Sở GDĐT quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”, công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến”, và cấp Giấy khen cho tập thể, cá nhân khối trực thuộc Sở đạt thành tích “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

- Riêng các tập thể, cá nhân trực thuộc Phòng GDĐT, trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Giám đốc Sở GDĐT chỉ khen thưởng chuyên đề, phong trào.

VII. QUY ĐỊNH VỀ HỒ SƠ THI ĐUA – KHEN THƯỞNG

Hồ sơ Thi đua – Khen thưởng phải rõ ràng, đúng theo biểu mẫu quy định của từng loại hình khen và đủ số lượng theo yêu cầu, cụ thể như sau:

1. Quyết định thành lập Hội đồng bình xét Thi đua – Khen thưởng;
2. Biên bản họp xét Thi đua – Khen thưởng;
3. Tờ trình và danh sách đề nghị khen thưởng (theo mẫu);
4. Bảng tổng hợp kết quả xét Thi đua - Khen thưởng (theo mẫu);

Hồ sơ Thi đua – Khen thưởng các đơn vị gửi 01 bản về Thường trực Thi đua – Khen thưởng ngành (Văn phòng Sở GDĐT) bằng văn bản đồng thời gửi dữ liệu qua địa chỉ e-mail: nguyentk@sgdbinhduong.edu.vn

5. Báo cáo thành tích cá nhân, tập thể tổ, tập thể đơn vị:

- Các bản báo cáo thành tích cá nhân, tập thể phải được viết theo đúng mẫu quy định; kê khai rõ ràng, chính xác, bảo đảm hội đủ các tiêu chuẩn đề ra theo văn bản quy định; các bản báo cáo thành tích không đạt yêu cầu sẽ không được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở GDĐT xem xét.

- Báo cáo thành tích cá nhân, tập thể tổ, tập thể đơn vị phải được đóng thành quyển, lập đủ về số bản, đúng về hình thức và nội dung theo quy định của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành; có xác nhận của lãnh đạo đơn vị. *(Hội đồng TĐKT Sở GDĐT không nhận các bản báo cáo thành tích cá nhân, tập thể gửi bằng file mềm ngoại trừ các trường hợp khen bậc cao khi được yêu cầu).*

- + Số lượng bản Báo cáo thành tích nộp về Hội đồng TĐKT Sở GDĐT:

- Danh hiệu CSTĐ cơ sở, danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, Sở GDĐT tặng Giấy khen tập thể “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”: 01 quyển.

- Danh hiệu CSTĐ tỉnh, Bằng khen UBND tỉnh (cá nhân và tập thể), UBND tỉnh công nhận “Tập thể lao động xuất sắc”, Cờ Thi đua tỉnh: 02 quyển.

- Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen 06 quyển; Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Ba : 08 quyển.

- Riêng Báo cáo thành tích cá nhân đề nghị Sở GDĐT tặng Giấy khen “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”: 01 bản (lưu tại đơn vị, không nộp về Sở).

Hàng năm hồ sơ, danh sách thi đua đề nghị khen và hiệp y phải gửi về Sở GDĐT theo đúng thời gian quy định.

Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm trong việc hướng dẫn cá nhân, tập thể trong việc viết báo cáo thành tích, lập hồ sơ thi đua, đảm bảo tính chính xác và đúng quy định.

VIII. THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ THI ĐUA - KHEN THƯỞNG VÀ KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC”

- Khối các trường THPT, Phổ thông nhiều cấp học ngoài công lập, Trung tâm GDTX tỉnh, Trung tâm NNTH và BDNV tỉnh: Nộp hồ sơ thi đua, khen thưởng và hồ sơ Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” **trước ngày 10/7** hàng năm.

- Khởi các phòng GDĐT, các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên: Nộp hồ sơ Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” trước ngày 01/7 hàng năm.

IX. HIỆP Y, THẨM QUYỀN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Sở GDĐT có trách nhiệm trình toàn bộ hồ sơ Thi đua - Khen thưởng của các đơn vị trực thuộc (bao gồm các trường THPT, Phổ thông nhiều cấp học ngoài công lập, Trung tâm GDTX tỉnh, Trung tâm NNTH và BDNV tỉnh) và hồ sơ đề nghị tặng Cờ Thi đua, khen bậc cao.

Phòng GDĐT của các huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một có trách nhiệm tham mưu cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp huyện, thị xã, thành phố để trình hồ sơ hiệp y công nhận danh hiệu, đề nghị khen thưởng từ cấp tỉnh trở lên và các đề nghị khen bậc cao **đối với đơn vị và lãnh đạo phòng về Sở GDĐT**. Sau khi các phòng, ban chuyên môn cho ý kiến Sở GDĐT ra văn bản hiệp y gửi về Hội đồng thi đua cấp huyện, thị xã, thành phố để trình lên cấp tỉnh.

Phòng GDĐT có trách nhiệm trình hồ sơ Thi đua - Khen thưởng của các đơn vị trực thuộc lên Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp huyện, thị xã, thành phố để đề nghị khen thưởng gồm: công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”, công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, Giấy khen cho cá nhân, tập thể tổ và đơn vị “hoàn thành tốt nhiệm vụ” được Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố ra Quyết định khen thưởng.

Đối với các bộ hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Giáo dục” và các danh hiệu vinh dự Nhà nước như “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”,... sẽ được quy định riêng.

Khi có sự thay đổi về danh sách công nhận danh hiệu thi đua hoặc đề nghị khen thưởng, các đơn vị phải lập tức báo cáo bằng văn bản cho Thường trực thi đua để kịp thời điều chỉnh, bổ sung.

X. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC THI ĐUA

Hàng năm, Thường trực Thi đua - Khen thưởng ngành kết hợp với các phòng, ban chuyên môn có kế hoạch đi kiểm tra, đánh giá công tác thi đua, khen thưởng tại các cơ sở, đơn vị thường xuyên hoặc đột xuất theo yêu cầu của Lãnh đạo Sở.

1. Kiểm tra 10 lĩnh vực thi đua.

2. Đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc do Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý toàn diện được kiểm tra có trách nhiệm xuất trình hồ sơ, tài liệu có liên quan đến công tác Thi đua - Khen thưởng và báo cáo đầy đủ các nội dung theo yêu cầu

a) Hồ sơ sổ sách:

- Các văn bản chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trên;
- Các văn bản chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành;
- Quyết định khen thưởng các cấp theo năm học;
- Các văn bản của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị (cấp cơ sở): Quyết định thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; Kế hoạch hoạt động (Học kỳ/Năm học); Quyết định thành lập Hội đồng chấm, thẩm định sáng kiến kinh

nghiệm; Quyết định công nhận sáng kiến kinh nghiệm; Quyết định công nhận giáo viên dạy giỏi cấp trường ...

- Các loại hồ sơ: Báo cáo thành tích cá nhân, tập thể (bản lưu tại đơn vị); Sổ Thi đua – Khen thưởng; Biên bản các phiên họp đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng; Các loại biên bản khác có liên quan...

b) Kết quả thực tế:

- Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các cuộc vận động “Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là tăng cường kỷ cương, nề nếp, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Phong trào thi đua “Dạy tốt, Học tốt”;
- Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục;
- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ;
- Xây dựng cơ sở vật chất;
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều hành, quản lý giáo dục, trong dạy và học;
- Công tác xã hội hóa giáo dục,...

XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở GDĐT, Trưởng các khối thi đua có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện hướng dẫn này.

2. Thường trực công tác Thi đua - Khen thưởng Sở GDĐT đôn đốc, theo dõi và kiểm tra việc triển khai thực hiện hướng dẫn trong toàn ngành, định kỳ báo cáo kết quả việc triển khai thực hiện hướng dẫn về Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành.

3. Thanh tra Sở GDĐT phối hợp với Thường trực Thi đua - Khen thưởng ngành xây dựng kế hoạch thanh tra chuyên đề về công tác thi đua, khen thưởng ở các đơn vị. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tham mưu đề xuất với Giám đốc Sở giải quyết kịp thời các vi phạm, khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật.

4. Văn bản này thay thế Công văn số 1946/SGDĐT-VP ngày 19/10/2016 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn công tác Thi đua – Khen thưởng trong ngành GDĐT tỉnh Bình Dương. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HD. TD-KT tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- TT. TĐKT Sở GDĐT;
- Lưu: VT, VP, B.30

